

VẬN DỤNG MÔ HÌNH CIPO TRONG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TOÁN Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

Đỗ Thị Hà¹, Nguyễn Thị Hường¹

¹Trường Đại học Vinh, 182 Lê Duẩn, phường Vinh, tỉnh Nghệ An

Tóm tắt: Trong bối cảnh triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, việc nâng cao chất lượng dạy học môn Toán ở tiểu học theo hướng phát triển năng lực học sinh trở thành nhiệm vụ cấp thiết. Bài viết phân tích cơ sở lý luận và khả năng vận dụng mô hình CIPO (Bối cảnh – Đầu vào – Quá trình – Đầu ra) trong quản lý hoạt động dạy học môn Toán. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mô hình CIPO giúp nhà trường xác định rõ điều kiện thực tiễn, kiểm soát các nguồn lực đầu vào, cải tiến quá trình giảng dạy – học tập, và đánh giá đầu ra một cách toàn diện, từ đó nâng cao chất lượng dạy học và phát triển năng lực toán học cho học sinh. Bài viết khẳng định tính khả thi và hiệu quả của việc ứng dụng mô hình CIPO trong quản lý dạy học môn Toán ở tiểu học, góp phần thực hiện thành công mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

Từ khóa: Mô hình CIPO; quản lý dạy học; môn Toán tiểu học; phát triển năng lực học sinh

APPLYING THE CIPO MODEL IN MANAGING COMPETENCY-BASED MATHEMATICS TEACHING IN PRIMARY SCHOOLS

Abstract: In the context of implementing the 2018 General Education Curriculum, improving the quality of mathematics teaching in primary schools in the direction of developing students' competencies has become an urgent task. This article analyzes the theoretical basis and the applicability of the CIPO model (Context – Input – Process – Output) in managing mathematics teaching activities. The research results show that the CIPO model helps schools clearly identify contextual conditions, control input resources, improve the teaching–learning process, and comprehensively evaluate outputs, thereby enhancing teaching quality and developing students' mathematical competencies. The article affirms the feasibility and effectiveness of applying the CIPO model in managing mathematics teaching in primary schools, contributing to the successful realization of the goal of fundamental and comprehensive educational reform.

Keywords: CIPO model; teaching management; primary school mathematics; competency development of students

Nhận bài: 22/8/2025

Phản biện: 20/9/2025

Duyệt đăng: 25/9/2025

I. GIỚI THIỆU

Mô hình CIPO (Context – Input – Process – Output), do Scheerens phát triển từ năm 1990, được xem là khung hệ thống toàn diện giúp nhà trường có thể phân tích và điều chỉnh liên tục các khía cạnh quan trọng của chất lượng giáo dục. Mô hình này không chỉ giúp kiểm soát chất lượng đầu ra (kết quả học tập), mà còn tập trung vào kiểm soát đầu vào (như năng lực giáo viên, điều kiện vật chất), quá trình giảng dạy, và đặc biệt là bối cảnh – yếu tố nền tảng có tác động xuyên suốt quá trình dạy và học. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã áp dụng mô hình CIPO trong đánh giá chất lượng giáo dục ở nhiều cấp độ, từ giáo dục đại học, bồi dưỡng giáo viên đến đổi mới chương trình, và đều cho thấy hiệu quả trong việc phát hiện điểm mạnh, điểm yếu hệ thống. Trong nước, một số nghiên cứu gần đây đã ứng dụng CIPO để đánh giá các mô hình như “Trường học hạnh phúc” ở cấp tiểu học và quản lý đào tạo, song vẫn ít công trình tập trung vào dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Xuất phát từ đó, bài viết này nhằm mục tiêu: Phân tích cơ sở lý luận và cấu trúc vận hành của mô hình CIPO trong bối cảnh dạy học môn Toán tiểu học; Đề xuất các biện pháp cụ thể ứng dụng

từng thành tố (bối cảnh – đầu vào – quá trình – đầu ra) trong quản lý hoạt động dạy học Toán theo hướng phát triển năng lực; Khẳng định tính khả thi và tính hiệu quả của mô hình CIPO trong cải thiện chất lượng quản lý, nâng cao năng lực toán học và năng lực chung cho học sinh tiểu học.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Lý luận về vận dụng CIPO trong đào tạo

Toán học ở tiểu học giữ vai trò nền tảng trong phát triển tư duy, năng lực tính toán và giải quyết vấn đề. Các nghiên cứu về TIMSS, PISA cho thấy quản lý dạy học có ảnh hưởng trực tiếp đến thành tích Toán. Một số nghiên cứu gần đây còn vận dụng CIPO để đánh giá các mô hình “trường học hạnh phúc” hoặc chương trình đào tạo đại học (Nguyễn Thị Hường & Trần Thị Thanh, 2022; Lê Thị Mỹ Dung, 2021), nhưng việc áp dụng CIPO cho quản lý dạy học môn Toán tiểu học vẫn rất ít.

Mô hình CIPO (Context–Input–Process–Output) xuất phát từ hướng nghiên cứu “hiệu quả nhà trường” (School Effectiveness Research). Scheerens (1990) và Creemers & Kyriakides (2008) khẳng định mô hình này giúp phân tích sự vận hành của cơ sở giáo dục theo quan hệ nhân – quả giữa các thành tố. Nhiều tổ chức quốc tế

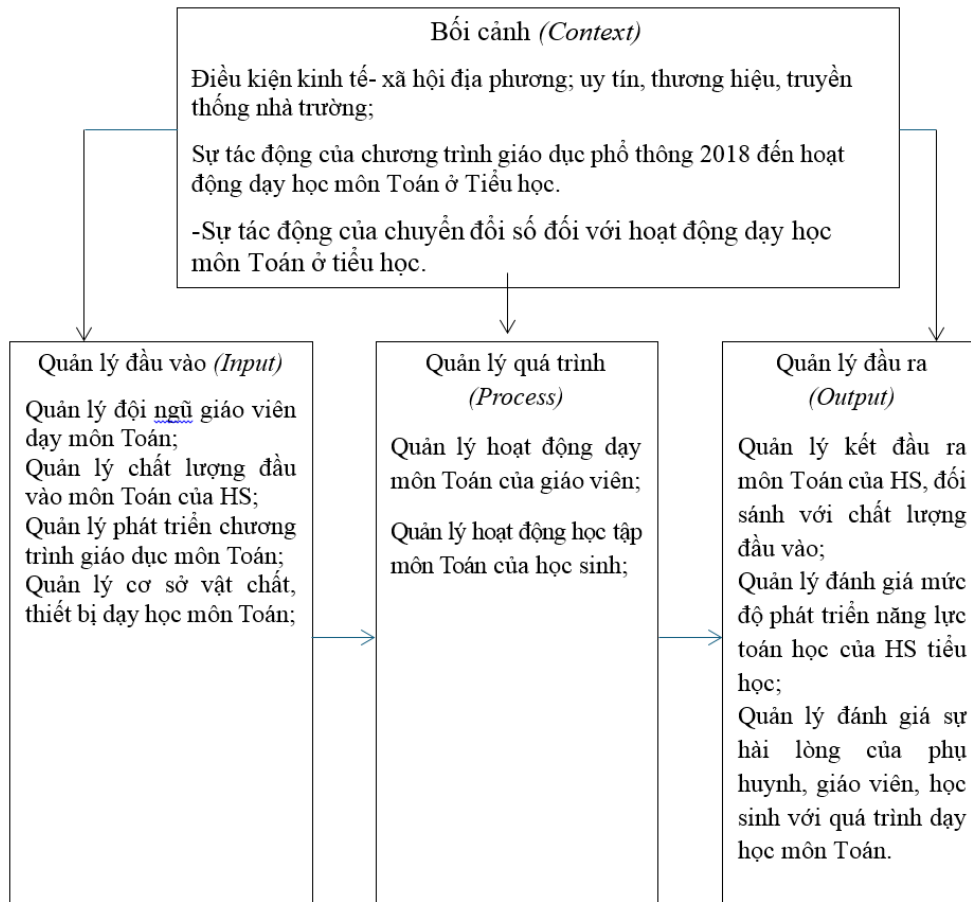
như OECD (2013), UNESCO (2017) đã ứng dụng CIPO để đánh giá chất lượng giáo dục, đặc biệt trong các khảo sát PISA, TIMSS. Tuy nhiên, các nghiên cứu quốc tế chủ yếu tiếp cận ở cấp vĩ mô hoặc toàn trường, ít đi sâu vào quản lý một môn học cụ thể như Toán tiểu học. Darling-Hammond et al. (2017) nhấn mạnh vai trò quản lý trong việc thiết kế môi trường học tập lấy người học làm trung tâm, với trọng tâm là đánh giá quá trình và cá thể hóa. Ở nhiều quốc gia như Phần Lan, Singapore, Hàn Quốc, dạy học theo năng lực đã trở thành cốt lõi cải cách. Ở Việt Nam, việc ban hành CTGDPT 2018 (Bộ GD&ĐT, 2018b; 2018c) đã đặt yêu cầu dạy học Toán theo định hướng năng lực, song thực tế triển khai còn nhiều khó khăn: kế hoạch dạy học thiếu linh hoạt, giáo viên lúng túng, đánh giá còn hình thức.

Xu hướng đổi mới trong dạy học Toán tiểu học hiện nay là gắn kiến thức Toán với các tình huống

thực tiễn, giúp học sinh không chỉ nắm vững công thức và quy tắc mà còn biết vận dụng vào đời sống. Một minh chứng tiêu biểu là việc tích hợp nội dung kinh tế – tài chính, thông qua các bài toán về tiền tệ, chi tiêu, tiết kiệm hay so sánh giá trị hàng hóa. Cách tiếp cận này vừa rèn luyện năng lực toán học, vừa hình thành năng lực tài chính cơ bản – một thành tố quan trọng của công dân thế kỷ XXI (OECD, 2016). Tại Việt Nam, CTGDPT 2018 đã tạo điều kiện để giáo viên thiết kế các hoạt động học tập gắn Toán học với thực tế, song công tác quản lý triển khai còn mới mẻ, đòi hỏi có kế hoạch tích hợp bài bản và tiêu chí đánh giá phù hợp.

2.2. Quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở trường Tiểu học theo mô hình CIPO

Vận dụng mô hình CIPO trong quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở trường Tiểu học được tóm tắt theo sơ đồ dưới đây



Sơ đồ vận dụng mô hình CIPO trong quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở trường tiểu học

2.2.1. Quản lý các yếu tố đầu vào

Quản lý các yếu tố đầu vào môn Toán ở Tiểu học bao gồm: (1) Quản lý đội ngũ giáo viên dạy môn Toán; (2) Quản lý chất lượng đầu vào môn Toán của học sinh; (3) Quản lý phát triển chương trình giáo dục môn Toán; (4) Quản lý cơ sở vật

chất, thiết bị dạy học môn Toán. Cụ thể như sau:

Quản lý đội ngũ giáo viên dạy môn Toán: Đội ngũ GV tiểu học có vai trò hết sức quan trọng, có ảnh hưởng quyết định đến chất lượng dạy học nói chung, môn Toán nói riêng. Để thực hiện có hiệu quả CTGDPT 2018 đòi hỏi GV Tiểu học phải

có năng lực như: Năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS; Năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS; Năng lực kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS... (Bộ GD – ĐT 2018 a). Vì vậy, cần chú trọng phát triển các năng lực dạy học các môn học nói chung, năng lực dạy học môn Toán cho đội ngũ GV tiểu học nói riêng. Hàng năm, Hiệu trưởng cần lập kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch dạy học, năng lực sử dụng các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Toán theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Bên cạnh đó, căn cứ vào đặc điểm chương trình môn Toán, đặc điểm của HS, năng lực của GV và điều kiện thực tiễn của nhà trường, đầu năm học Hiệu trưởng cần lập kế hoạch phân công giảng dạy cho GV một cách phù hợp. Đề dạy học môn Toán theo hướng phát triển năng lực HS, GV phải thực sự có năng lực về môn Toán thì mới giúp HS phát triển được các năng lực toán học.

Quản lý đầu vào môn Toán: HS là nhân tố trung tâm của quá trình dạy học. Chất lượng dạy học môn Toán thể hiện tập trung nhất ở sự phát triển phẩm chất và năng lực chung và năng lực toán học của HS. Trong bối cảnh đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay, Hiệu trưởng trường Tiểu học cần chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức và chỉ đạo đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn Toán theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học.

Để quản lý đầu vào môn Toán, đầu năm học mới Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện khảo sát chất lượng để nắm bắt tình hình kiến thức, khả năng tư duy, năng lực học tập môn Toán của HS, để từ đó GV có căn cứ phân loại đối tượng HS, có các phương án phù hợp để thực hiện dạy học phân hóa, cá thể hóa, phát huy năng lực sở trường của từng HS đồng thời có những biện pháp phù hợp để giúp đỡ HS yếu kém, gặp khó khăn trong học tập. Nhà trường cần xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá định lượng năng lực đầu vào môn Toán của HS.

Quản lý phát triển chương trình giáo dục môn Toán: Một trong những điểm mới trong CTGDPT 2018 các môn học nói chung, môn Toán tiểu học nói riêng là tính mở. “Chương trình môn Toán bảo

đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục toán học cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục toán học và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng và điều kiện của địa phương, của cơ sở giáo dục” (Bộ GD&ĐT c, 2019). Tính mở thể hiện trong nhiều khía cạnh khác nhau, trong đó có thể hiện ở cách thức tổ chức, sắp xếp nội dung dạy học và thời gian dạy mỗi nội dung. Chương trình được xây dựng thành các chủ đề lớn gồm các nội dung dạy học cốt lõi được thực hiện trong nhiều tiết nhằm hướng tới các yêu cầu cần đạt. Mặt khác, sách giáo khoa chỉ là một tài liệu cụ thể hóa chương trình nên có nhiều bộ sách, việc lựa chọn bộ nào để dạy học tùy thuộc vào quyết định của nhà trường. Điều này cũng gây ra lúng túng không nhỏ cho giáo viên khi thực hiện CTGDPT mới.

Để quản lý phát triển chương trình đạt hiệu quả, “người cán bộ quản lý nhà trường phổ thông cần phải nắm bắt chủ trương, mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông để có thể chỉ đạo, triển khai có hiệu quả ở nhà trường; phải có năng lực chỉ đạo quản lý phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông theo định hướng phát triển năng lực học sinh” (Thái Văn Thành, 2017 tr.62). Hiệu trưởng cần tổ chức và chỉ đạo tổ chuyên môn từng khối lớp căn cứ vào chương trình quốc gia môn học, chương trình địa phương, chương trình giáo dục nhà trường và đặc điểm học sinh để xây dựng kế hoạch dạy học cho phù hợp. Cần hướng dẫn giáo viên kỹ năng phân tích đặc điểm tình hình, phân tích mục tiêu, nội dung cụ thể cần tổ chức dạy học từ các yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, dự kiến các phương pháp, phương tiện, hình thức tổ chức dạy học, các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh... Trên cơ sở kế hoạch dạy học môn Toán đã được thống nhất trong tổ chuyên môn, Hiệu trưởng phê duyệt kế hoạch, chỉ đạo GV tiến hành xây dựng kế hoạch bài dạy sao cho phù hợp với đặc điểm HS từng khối lớp, đảm bảo phát triển phẩm chất và năng lực HS.

Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học môn Toán: Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy học nói chung, dạy học môn Toán ở tiểu học nói riêng: “Thiết bị dạy học môn Toán chứa đựng, mô tả những tri thức có khả năng hỗ trợ GV và hỗ trợ HS hướng vào đối tượng toán học cụ thể

(khái niệm, quan hệ, tính chất toán học,...) nhằm phát hiện, tìm tòi, khắc sâu kiến thức,... trong quá trình học tập môn Toán” (Bộ GD – ĐT, c 2018 tr.122).

Để quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học môn Toán ở trường tiểu học, trước hết Hiệu trưởng cần chỉ đạo GV thực hiện tốt các yêu cầu sử dụng thiết bị dạy học được quy định trong chương trình môn học. Khuyến khích GV sử dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện kỹ thuật hiện đại hỗ trợ quá trình dạy học. Tổ chức và chỉ đạo tăng cường thiết bị dạy học tự làm, huy động sự sáng tạo của HS, GV và phụ huynh trong việc khai thác, thiết kế và sử dụng các thiết bị dạy học tự làm. Căn cứ vào tình hình thực tiễn của nhà trường, Hiệu trưởng kiểm tra hệ thống lớp học, phòng bộ môn, phòng chuyên biệt đảm bảo các điều kiện dạy học theo tình hình số lượng học sinh của năm học mới. Đồng thời tổ chức, chỉ đạo mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học đảm bảo đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo qui định tại thông tư 37/TT-BGD&ĐT (Bộ GD&ĐT, 2021).

2.3. Quản lý quá trình dạy học môn Toán ở trường tiểu học

Quá trình dạy học môn Toán ở trường tiểu học là toàn bộ hoạt động của GV và học sinh nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu, yêu cầu cần đạt được qui định trong CTGDPT môn Toán. Quản lý quá trình dạy học môn Toán ở tiểu học gồm: Quản lý hoạt động dạy học môn Toán của giáo viên; Quản lý hoạt động học tập môn Toán của học sinh. Cụ thể:

Quản lý hoạt động dạy học môn Toán của giáo viên

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch dạy học môn Toán đã được ban hành. Trước hết cần thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu cần đạt, khai thác các nội dung dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Hiệu trưởng tổ chức và chỉ đạo GV đổi mới phương pháp dạy học môn Toán, “quán triệt tinh thần “lấy người học làm trung tâm”, phát huy tính tích cực, tự giác, chú ý nhu cầu, năng lực nhận thức, cách thức học tập khác nhau của từng cá nhân HS; tổ chức quá trình dạy học theo hướng kiến tạo, trong đó HS được tham gia tìm tòi, phát hiện, suy luận giải quyết vấn đề” (Bộ GD – ĐT, 2018 c, tr.114). Chỉ đạo GV “linh hoạt trong việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; kết hợp nhuần nhuyễn, sáng tạo với việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học truyền

thống; kết hợp các hoạt động dạy học trong lớp học với hoạt động thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn”. Cùng với đổi mới phương pháp dạy học cần chỉ đạo GV tăng cường sử dụng các thiết bị dạy học hiện đại, khai thác tối đa, ứng dụng các tài nguyên công nghệ số nhằm đổi mới phương pháp dạy học. Đồng thời chỉ đạo GV đánh giá kết quả học tập môn Toán theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, sử dụng các phương pháp, các công cụ đánh giá phù hợp để đo lường được các năng lực đồng thời có định hướng tác động phù hợp giúp phát triển năng lực chung và năng lực đặc thù môn Toán học cho học sinh. Bên cạnh đó, Hiệu trưởng tổ chức, chỉ đạo bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực dạy học môn Toán cho GV thông qua sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, qua dự giờ thăm lớp, đẩy mạnh tự học, tự bồi dưỡng, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nền nếp dạy học của GV.

Quản lý hoạt động học tập môn Toán của học sinh

Quản lý hoạt động học môn Toán của HS gồm quản lý hoạt động tự học và hoạt động học tập trên lớp. Mỗi HS thực hiện tốt tự học sẽ là những cá nhân tự chủ, tự tin, có vốn hiểu biết tốt, khi tham gia vào bất kỳ hoạt động giáo dục nào HS cũng sẽ tự tin và thể hiện tốt khả năng của mình (Nguyễn Thanh Hưng, 2008). Do đó tự học là bước đệm quan trọng cho các hoạt động học tập trên lớp. Hiệu trưởng có thể quản lý hoạt động học tập trên lớp của HS một cách trực tiếp thông qua hoạt động kiểm tra đột xuất, thăm lớp dự giờ, theo dõi mức độ tích cực tương tác, tham gia hoạt động học tập của học sinh; quan sát các biểu hiện năng lực của học sinh được thể hiện qua tiết học như năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giao tiếp toán học thông qua các hoạt động hợp tác trong nhóm, năng lực giải quyết vấn đề toán học được đặt ra trong các tình huống học tập, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học. Đồng thời quan sát các biểu hiện về năng lực chung và mức độ hào hứng tham gia vào quá trình học tập của học sinh. Bên cạnh các hoạt động trực tiếp, Hiệu trưởng có thể quản lý gián tiếp thông qua giáo viên chủ nhiệm, thông qua hội cha mẹ phụ huynh học sinh, thông qua thầy cô bộ môn, thậm chí có thể thông qua bạn bè cùng lớp, cùng khối.

Để thực hiện tốt việc quản lý hoạt động học tập của học sinh, Hiệu trưởng cần xây dựng nội quy trường học, nội quy này phải được sự tham mưu,

góp ý từ các bộ phận đề sát sao, phù hợp với thực tiễn nhà trường, phải làm rõ các quy định về khen thưởng, xử phạt, phải được phổ biến quán triệt sâu rộng đến học sinh dưới dạng văn bản và coi trọng việc tuân thủ nội quy của học sinh. Ngoài ra, Hiệu trưởng cũng cần chỉ đạo, xây dựng các dự án học tập, các sân chơi trí tuệ, các hoạt động tập thể liên quan đến môn học như: Các câu lạc bộ Toán học, các sân chơi trải nghiệm toán học, các cuộc thi do các cấp tổ chức. Có hình thức tuyên dương khen thưởng kịp thời để tạo động lực cho giáo viên và học sinh.

2.4. Quản lý đầu ra môn Toán ở trường tiểu học

Quản lý kết quả đầu ra môn Toán của học sinh, đối sánh với chất lượng đầu vào

Đánh giá kết quả đầu ra môn Toán của học sinh và đối sánh với chất lượng đầu vào là một phần quan trọng trong việc đo lường hiệu quả giảng dạy và học tập. Để đánh giá kết quả đầu ra Hiệu trưởng cần xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh. Ngược lại, nếu học sinh có chất lượng đầu vào tốt mà kết quả đầu ra không đạt yêu cầu nhà trường cần tìm ra nguyên nhân để khắc phục.

Quản lý đánh giá mức độ phát triển năng lực toán học của học sinh tiểu học

“Mục tiêu đánh giá kết quả giáo dục môn Toán là cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, có giá trị về sự phát triển năng lực và sự tiến bộ của học sinh trên cơ sở yêu cầu cần đạt ở mỗi lớp học, cấp học; điều chỉnh các hoạt động dạy học, bảo đảm sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục môn Toán nói riêng và chất lượng giáo dục nói chung” (Bộ GD&ĐT, 2018 c, tr.116). Để đánh giá sự phát triển năng lực và sự tiến bộ của HS trên cơ sở yêu cầu cần đạt ở mỗi lớp học, Hiệu trưởng chỉ đạo GV vận dụng kết hợp nhiều hình thức đánh giá (đánh giá quá trình, đánh giá định kỳ), dùng nhiều phương pháp (quan sát, ghi lại quá trình thực hiện, vấn đáp, trắc nghiệm khách quan, tự luận, kiểm tra viết, bài tập thực hành, các dự án/sản phẩm học tập, thực hiện nhiệm vụ thực tiễn, ...) vào những thời điểm thích hợp (Đỗ Tiến Đạt, 2020). Hiệu trưởng cần tổ chức xây dựng các tiêu chí và cách thức đánh giá để bảo đảm ở cuối mỗi giai đoạn học tập, cuối mỗi học kỳ hoặc mỗi năm học học sinh đạt được các yêu cầu cơ bản dựa trên các tiêu chí đã nêu. Căn cứ vào các tiêu chí, nhà trường sẽ đánh giá được sự phát triển năng lực của học sinh cũng như chất lượng dạy học môn Toán.

Quản lý đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, giáo viên, học sinh với quá trình dạy học môn Toán

Đánh giá sự hài lòng của phụ huynh, GV và HS với quá trình dạy học môn Toán là một khâu quan trọng để cải thiện chất lượng giảng dạy và học tập môn Toán. Mỗi nhóm đối tượng có những quan điểm và tiêu chí khác nhau về chất lượng dạy học, và việc đánh giá sự hài lòng của họ sẽ giúp nhà trường và GV có cái nhìn tổng thể về hiệu quả của quá trình dạy học môn Toán. Để thu nhận thông tin đánh giá và phản hồi từ phụ huynh, HS, và GV về quá trình dạy học môn Toán, Hiệu trưởng có thể sử dụng nhiều phương pháp khác nhau như: Phiếu khảo sát, hộp thư góp ý hoặc các ý kiến trực tiếp từ các cuộc họp phụ huynh, từ công tác tiếp dân.... Để quá trình khảo sát được nhanh và thuận tiện, các nhà quản lý nên sử dụng các công cụ công nghệ như: Google Forms, Microsoft Forms Kahoot! Quizlet, Socrative....

III. KẾT LUẬN

Phân tích các yếu tố thành phần của mô hình CIPO cho thấy: Quản lý bối cảnh giúp nhà trường xác định rõ điều kiện và tiềm lực từ môi trường bên ngoài và nội tại để xây dựng kế hoạch phát triển phù hợp; Quản lý đầu vào đặt trọng tâm vào chất lượng đội ngũ giáo viên, năng lực học sinh, chương trình dạy học và cơ sở vật chất – những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả triển khai hoạt động dạy học; Quản lý quá trình là khâu trọng tâm, nơi diễn ra các hoạt động giảng dạy – học tập và kiểm tra, đánh giá năng lực, đòi hỏi sự linh hoạt, sáng tạo và đổi mới phương pháp của giáo viên; Quản lý đầu ra tập trung đánh giá kết quả học tập của học sinh, mức độ phát triển năng lực toán học và sự hài lòng của các bên liên quan, từ đó tạo cơ sở cho cải tiến hoạt động giáo dục.

Bài viết khẳng định rằng mô hình CIPO có tính phù hợp và khả năng ứng dụng cao trong quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở tiểu học. Việc vận dụng mô hình này một cách đồng bộ sẽ giúp nâng cao chất lượng quản trị nhà trường, cải tiến quy trình tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, đồng thời bảo đảm sự kết nối chặt chẽ giữa mục tiêu giáo dục – nội dung chương trình – phương pháp dạy học – đánh giá kết quả. Đây chính là nền tảng quan trọng để các trường tiểu học thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018, góp phần đào tạo thế hệ học sinh có tư duy, năng lực thích ứng và phát triển bền vững trong thế kỷ 21.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông – Chương trình tổng thể (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018c). *Chương trình môn Toán trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 12 năm 2018)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với bậc tiểu học (Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT, ngày 30 tháng 12 năm 2021)*.
- Creemers, B. P. M., & Kyriakides, L. (2008). *The dynamics of educational effectiveness: A contribution to policy, practice and theory in contemporary schools*. Routledge.
- Đỗ Tiến Đạt. (2020). *Tài liệu tập huấn giáo viên về đánh giá năng lực học sinh môn Toán – Module 3.2*. Dự án RGEF.
- Lê Thị Mỹ Dung (2021). *Đánh giá chương trình đào tạo ĐH bằng mô hình CIPO*. Tạp chí Giáo dục.
- Lusardi, A., & Mitchell, O. S. (2014). *The economic importance of financial literacy: Theory and evidence*. Journal of Economic Literature, 52(1), 5–44. <https://doi.org/10.1257/jel.52.1.5>
- Nguyễn Thị Hương (2008). *Phương pháp dạy học toán tiểu học*. Nxb Giáo dục Việt Nam.
- Nguyễn Thị Hương & Trần Thị Thanh (2022). *Áp dụng mô hình CIPO để quản lý trường học hạnh phúc ở cấp tiểu học*. Tạp chí Quản lý Giáo dục.
- OECD. (2013). *Synergies for better learning: An international perspective on evaluation and assessment*. OECD Publishing.
- OECD. (2016). *OECD/INFE international survey of adult financial literacy competencies*. OECD Publishing.
- Scheerens, J. (1990). *School effectiveness research and the development of process indicators of school functioning*. School Effectiveness and School Improvement, 1(1), 61–80. <https://doi.org/10.1080/0924345900010106>
- Thái Văn Thành (2017). *Quản lý trường phổ thông trong bối cảnh hiện nay*. Nxb Đại học Vinh.